

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2022/HSST**

Ngày: 04/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lân và bà Hoàng Hải Yến.

-Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đức Chính- Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS ngày 20/4/2022, đối với bị cáo:

Phan Kế N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/01/1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 45/320 đường B, phường G, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Phụ thợ nề; trình độ văn hoá: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Kế T (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; vợ: Nguyễn Thị Giáng S, sinh năm 1998; con: Có 02 con, cháu lớn sinh năm 2020, cháu nhỏ sinh năm 2021.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình tại phường Gia Hội, học văn hóa đến lớp 9 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, sau đó làm nghề phụ thợ nề cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 17/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Phan Văn T, sinh năm 1966 (ba của anh Phan Văn L); địa chỉ: 1/415 đường T, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

2. Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1972 (mẹ của anh Phan Văn L); địa chỉ: 1/415 đường T, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

3. Chị Huỳnh Thị Tuyết N, sinh năm 1997 (vợ của anh Phan Văn L); địa chỉ: 1/415 đường T, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1972 (mẹ của anh Phan Văn L); địa chỉ: 1/415 đường T, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 19/10/2021, mặc dù đã sử dụng nhiều đồ uống có cồn và không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng Phan Kế N vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-180.80 đi một mình trên đường Nguyễn Gia Thiều theo hướng từ cầu Bãi Dâu đến đường Nguyễn Chí Thanh. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường trước số nhà 86 đường Nguyễn Gia Thiều, phường Phú Hậu, thành phố Huế, do N điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình nên để phần thân bên trái của xe gồm các bộ phận: cung trước chắn bùn bánh xe trước, giảm xóc trước, đèn xi nhan và yếm va chạm với phần thân bên trái gồm đèn pha, đèn xi nhan, yếm và ốp dưới yếm của xe mô tô biển kiểm soát 75K9-9949 do anh Phan Văn L điều khiển đi một mình theo hướng ngược lại gây ra tai nạn giao thông.

Hậu quả:

- Anh Phan Văn L bị thương điều trị tại bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 03/11/2021 thì tử vong;

- Phan Kế N bị thương điều trị tại bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 20/10/2021 thì xuất viện;

- Xe mô tô 75D1-180.80 và 75K9-9949 bị hư hỏng.

- *Khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau:*

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường trước số nhà 86 Nguyễn Gia Thiều, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, đoạn đường này là đoạn đường thẳng rộng 07 mét, mặt đường được rải bê tông nhựa, đường áp dụng lưu thông cho hai chiều xe.

Hướng khám nghiệm: Lấy mốc vụ tai nạn giao thông là nhà số 86 Nguyễn Gia Thiều kéo vuông góc hướng ra đường một đoạn 16 mét 50, từ vị trí này kéo vuông góc về hướng cầu Bãi Dâu một đoạn 01 mét 10 đến trục trước xe mô tô 75D1-180.80.

Hướng khám nghiệm từ đường Nguyễn Chí Thanh về cầu Bãi Dâu, lấy mép lề phía bên phải đường làm ép lề chuẩn để tiến hành khám nghiệm.

Vị trí (1) là vị trí xe mô tô 75D1-180.80 sau khi xảy ra tai nạn, xe ngã nghiêng bên phải; đầu xe hướng về trái đường; trục trước cách lề 02 mét 50, trục sau cách lề chuẩn 3 mét 50. Vị trí (2) là vị trí vết cày 2 mét 10, vết cày có điểm đầu cách lề chuẩn 3 mét 30; điểm cuối vết cày nằm dưới gác chân sau bên phải xe mô tô 75D1-180.80. Vị trí (3) là vị trí vết cày 09 mét 70, vết cày có điểm đầu cách lề 02 mét 30, cách điểm đầu vết cày (2) một đoạn 2 mét 50; điểm cuối vết cày nằm dưới mặt dưới ống giảm thanh bên phải xe mô tô 75K9-9949. Vị trí (4) là vị trí xe mô tô

75K9-9949 sau khi xảy ra tai nạn, xe ngã nghiêng bên phải; đầu xe hướng cầu Bãi Dâu, đuôi xe hướng đường Nguyễn Chí Thanh; trực trước cách lề chuẩn 0 mét 50, trực sau cách mép lề chuẩn 0 mét 10, cách trực trước xe mô tô 75D1-180.80 một đoạn 14 mét 10.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 75K9-9949: Mặt ngoài bên trái dè chắn bùn trước lớp trước có vết chà xước làm sạch bụi một vùng (0m22x 0m05). Ốp nhựa đầu xe bị gãy vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu một vùng (0m40x 0m40). Cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước đầu xe bị nứt, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Mang chắn gió bên trái bị vỡ hoàn toàn. Ốp nhựa gác để chân trước bên trái bị nứt vỡ nhựa, cong lệch, biến dạng theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Thanh kim loại khung xe bên trái (phía trong ốp nhựa gác chân trước) bị cong lệch, móp lún kim loại hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải. Ốp nhựa gầm xe bị rách hở, bung rời khỏi vị trí so với ban đầu. Mang phía sau bên trái bị nứt vỡ nhựa một vùng. Mặt trái ngoài ốp nhựa phía bên tay nắm trước bên phải có vết chà xước làm sơ nhựa và dính đất, cát. Đầu mút tay cầm bên phải bị chà xước làm mòn kim loại và dính đất, cát. Mặt dưới ống giảm thanh có vết chà xước làm mòn, sáng kim loại.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 75D1-180.80: Phụộc trước bị cong lệch theo hướng từ trước ra sau so với vị trí ban đầu. Mặt ngoài bên trái dè chắn bùn trước lớp trước có vết chà xước làm dính chất có màu đỏ một vùng (0m15x 0m07) chiều hướng từ trước ra sau. Mang chắn gió bên trái bị vỡ hoàn toàn. Yếm trước bị nứt vỡ nhựa, bung hở ra với vị trí ban đầu. Hộp đựng nước làm mát bị rách, rơi khỏi vị trí ban đầu. Cụm gác chân trước bên trái và cần đạp số bị gãy vỡ, rơi khỏi vị trí ban đầu. Đầu mút tay phanh bên phải bị chà xước làm mòn kim loại. Đầu mút tay cầm bên phải bị chà xước làm xơ cao su. Đầu mút gác chân sau bên phải bị chà xước làm mòn kim loại. Mặt dưới ống giảm thanh có vết chà làm mòn kim loại.

Tại bản kết luận giám định số 723/GĐ ngày 14/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: “Giữa hai phương tiện cần giám định có sự va chạm. Vùng chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là tại mặt ngoài bên trái các chi tiết: tại cung trước chắn bùn bánh xe trước, giảm xóc trước, đèn xi nhan và yếm xe mô tô biển kiểm soát 75D1-180.80 với các chi tiết: đèn pha, đèn xi nhan, yếm và ốp dưới yếm bên trái xe mô tô biển kiểm soát 75K9-9949, phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ trước ra sau xe mô tô biển kiểm soát 75D1-180.80 và từ trước ra sau xe mô tô biển kiểm soát 75K9-9949”.

Ngoài ra cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã thu thập được 01 đĩa CDR chứa nội dung hình ảnh liên quan vụ tai nạn giao thông lúc 20 giờ 40 phút ngày 19/10/2021 tại trước nhà số 86 Nguyễn Gia Thiều, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn trong đĩa CDR thu thập được xác định: Điểm va chạm đầu tiên của hai xe mô tô 75D1-180.80 và 75K9-9949 tương ứng trên mặt đường nằm ở giữa khoảng cách theo đường thẳng của điểm đầu vết cày số (2) và điểm đầu vết cày số (3). Điểm va chạm này nằm trên phần đường của xe mô tô biển kiểm soát 75K9-9949 do anh Phan Văn L điều khiển.

Khám nghiệm tử thi:

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 238-21/TT ngày 01/12/2021 của Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của anh Phan Văn L:

1. Chẩn đoán pháp y: đa chấn thương nặng toàn thân (gãy xương vùng đỉnh phải, cung tiếp gò má phải, cánh lớn xương bướm, thành xoang bướm, xương thái dương trái. Tụ khí nội sọ vùng thái dương phải, xuất huyết trong sọ. Tụ dịch các xoang cạnh mũi, phù nề mô mềm mặt và đầu bên phải) không đáp ứng điều trị, hồi sức tích cực... gây chết.

Các tổn thương trên cơ thể do vật tày gây nên. Tổn thương vùng đầu bên phải là do va đập mạnh gây nên vỡ xương, tụ máu... phù hợp va chạm với diện rộng gây ra.

Nồng độ cồn trong máu của Phan Văn L ghi nhận tại bệnh án điều trị là Ethanol: 38,2mmol/L tương đương với $38,2 \times 4.608 = 176.02\text{mg}/100\text{ml}$ máu.

Chấn thương sọ não xuất huyết bán cầu não phải đã phẫu thuật giảm áp hiện tại khuyết sọ diện lớn, liệt nửa người mức độ nặng, sa sút trí tuệ 73%.

2. Nguyên nhân chết: đa chấn thương nặng toàn thân do tai nạn giao thông. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 547-21/TT ngày 04/01/2022 của Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Phan Kế Noa kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết sọc phần mềm mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái: 2%.

Vết sọc phần mềm gót chân trái: 2%.

Chấn thương gãy bàn ngón I bàn chân trái: 5%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 9%.

2. Vật gây: vật tày.

3. Nồng độ cồn trong máu của Phan Kế Noa theo hồ sơ bệnh án (quy đổi sang đơn vị mg/100ml máu): Ethanol ngày 19/10/2021: $45,1 \text{ mmol/L} \times 4,608 = 207,82\text{mg}/100\text{ml}$ máu.”

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng BKS 75D1-180.80 và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen bạc BKS 75K9-9949. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 75D1-180.80 cho Phan Kế Noa, trả lại xe mô tô 75K9-9949 cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Thu Hà.

Về trách nhiệm dân sự: Phan Kế N đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Phan Kế N đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình bị hại bao gồm các khoản: chi phí điều trị của anh L tại bệnh viện: 60.000.000 đồng; chi phí một phần đám tang anh L: 17.000.000 đồng; chi phí sửa chữa xe: 3.000.000 đồng.

Theo Đơn đề nghị xem xét giải quyết bồi thường dân sự ngày 29 tháng 4 năm 2022, đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về

tinh thần và yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của anh L với số tiền 500.000đ/tháng/1cháu cho đến khi 02 con của anh L đến tuổi trưởng thành.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phan Kế N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 73/CT-VKS-HS ngày 14/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Phan Kế Noa về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Kế N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của anh L với số tiền 500.000đ/tháng/1cháu cho đến khi 02 con của anh L đến tuổi trưởng thành.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phan Kế N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 19/10/2021, tại trước đoạn đường trước số nhà 86 đường Nguyễn Gia Thiều, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phan Kế N không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-180.80 theo hướng từ cầu Bãi Dâu đến đường Nguyễn Chí Thanh. Khi đến

địa điểm trên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 75K9-9949 do anh Phan Văn L điều khiển đi một mình theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả anh Phan Văn L chết, hai xe mô tô hư hỏng.

Hành vi của bị cáo Phan Kế N điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe đúng quy định, trong máu có nồng độ cồn do sử dụng rượu bia (207,82mg/100ml máu), thiếu chú ý quan sát, không đi vào phía bên phải theo chiều di chuyển của mình đã vi phạm quy định tại vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ và khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Phan Kế N là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng khi tham gia giao thông không tuân thủ các nguyên tắc an toàn giao thông đường bộ, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng, lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo khi phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt thấp hơn khung hình phạt được áp dụng, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[6] Về xử lý vật chứng: Sau khi tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng BKS 75D1-180.80 và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen bạc BKS 75K9-9949 để khám phương tiện phục vụ điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật, tại phiên tòa không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 75D1-180.80 có giấy đăng ký đứng tên anh Trần Nguyễn Gia Phúc, anh Phúc đã bán cho cửa hàng cầm đồ của anh Đặng Thanh Cường, sau đó anh Cường đã bán lại cho bị cáo Phan Kế Noa. Việc mua bán giữa anh Phúc, anh Cường và bị cáo chưa được thực hiện thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh Phúc, anh Cường đều xác định

đã chuyển giao quyền sở hữu tài sản cho bị cáo. Do đó, bị cáo là người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng bao gồm các khoản: chi phí điều trị của anh Lộc tại bệnh viện; chi phí một phần đám tang; chi phí sửa chữa xe.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận ngoài các chi phí bồi thường trên, bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Phan Ngọc Khánh Trân, sinh ngày 27/5/2017 và Phan Tuấn Kiệt, sinh ngày 03/12/2021, với mức 500.000đồng/tháng/cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Nhận thấy thỏa thuận này là sự tự nguyện, phù hợp với quy định tại điều 591 của Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Án phí cấp dưỡng: Bị cáo phải chịu án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a, b Khoản 2, Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Kế N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Phan Kế N 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai cháu Phan Ngọc Khánh Trân, sinh ngày 27/5/2017 và Phan Tuấn Kiệt, sinh ngày 03/12/2021, mỗi tháng mỗi cháu 500.000 đồng kể từ ngày xét xử cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phan Kế N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTHuế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
- Công an thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- THA HS, THA DS;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng bị cáo Noa chưa bồi thường về tổn thất tinh thần và nghĩa vụ cấp dưỡng đối với 02 con của anh Lộc. Do đó người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Noa phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 170.000.000 đồng.

- Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần: Theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại thì sau khi anh Lộc mất, gia đình đã chịu tổn thất lớn lao, suy sụp về tinh thần do đó yêu cầu mức bồi thường là 60.000.000đ. Xét thấy, việc người thân thích mất đột ngột là nỗi đau lớn của cả gia đình. Tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “... nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Do đó, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường mức bù đắp tổn thất tinh thần 10.000.000đ là mức dưới trung bình, phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lộc. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại chị Huỳnh Thị Tuyết Nhung là vợ của anh Lộc trình bày hiện tại bản thân không có việc làm ổn định, việc anh Lộc mất do tai nạn giao thông ảnh hưởng đến việc chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu. Chị Nhung vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 500.000đ/tháng/01 cháu cho đến khi các cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Xét thấy tại thời điểm xảy ra tai nạn, anh Lộc là người có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với 02 con là Phan Ngọc Khánh Trân, sinh ngày 27/5/2017 và, sinh ngày 13/3/2021, nên chị Nhung yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, cần buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi hai cháu mỗi cháu là 500.000đ/1 tháng kể từ thời điểm xét xử cho đến khi cháu Trân, trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ngoài ra bị cáo còn phải bồi thường một lần về khoản tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu cháu Trân, kể từ khi anh Lộc chết (Ngày 03/11/2021) cho đến ngày xét xử (Ngày 04/5/2022) là 06 tháng 01 ngày. Tuy nhiên, đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý là 06 tháng tương đương với số tiền bị cáo phải bồi thường một lần là 500.000đ x 6 tháng x 02 cháu = 6.000.000đ.

Do đó, tổng số tiền người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường một lần được chấp nhận là:

- Bồi thường mức bù đắp tổn thất tinh thần: 60.000.000đ;
- Bồi thường một lần tiền cấp dưỡng nuôi con từ khi anh Lộc chết đến ngày xét xử: 6.000.000đ.

Tổng cộng: 66.000.000 đồng.

Bị cáo còn phải bồi thường 1 lần số tiền 66.000.000 đồng và khoản tiền cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lộc là hai cháu Trân và mỗi cháu 500.000đ/1 tháng kể từ ngày xét xử cho đến khi hai cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

